

Bản án số: 289/2020/HS-ST

Ngày 18-12-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Nguyễn Văn Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 309/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020; đối với bị cáo

**Nguyễn Đức T**, sinh ngày 27-12-2002 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: 50 tổ A, ấp B, xã C, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Đức V, sinh năm 1969; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Tiền án: Không;

Tiền sự: Năm 2020 bị công an xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt hành chính số 153/QĐ-XPHC ngày 29/5/2020, đã nộp tiền ngày 08/6/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 9 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: 50 tổ A, ấp B, xã C, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa);

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Quý – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 21/9/2020, tại trước nhà số 68 đường V, Phường H, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an phường 12, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: T sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2019 đến nay. Nguồn gốc số ma túy trên là do T mua của một người thanh niên tên Nam (không rõ nhân thân lai lịch) ở thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với giá 150.000đ để sử dụng. Sau khi mua ma túy, T điều khiển xe máy BKS 72K1-296.91 chạy đến trước nhà số 68 đường V, phường H, TP Vũng Tàu, chưa kịp lấy ma túy ra sử dụng thì bị công an phát hiện bắt quả tang như trên.

Lời khai của Nguyễn Đức T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 449/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận:

“Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường 12, CATP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gửi đến giám định có khối lượng: 0,1699 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt. Qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1699 gam;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, số imei: 356567082353739;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 72K1-296.91, số khung: C6K0FY201491, số máy: 5C6K201502.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 72K1-296.91, số khung: C6K0FY201491, số máy: 5C6K201502 là của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ 3 A xã B, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) đăng ký chủ sở hữu. Ngày

21/9/2020, T hỏi mượn xe của anh Đ để đi công việc, anh Đ không biết T dùng xe của mình để đi mua ma túy sử dụng. Anh Đ xin nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ.

Tất cả số vật chứng còn lại được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật trong vụ án; Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, số imei: 356567082353739;

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm của kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án dưới mức đề nghị của kiểm sát viên. Bị cáo đồng ý với ý kiến của luật sư bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh và không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ,

tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 21/9/2020, tại trước nhà số 68 đường V, Phường H, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an phường 12, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1699 gam Methamphetamine. Số ma túy này, T tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, bị phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt hành chính số 153/QĐ-XPHC ngày 29/5/2020, đã nộp tiền ngày 08/6/2020, nhưng sau khi chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính không chịu tu sửa bản thân mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thuộc trường hợp người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội. Ở độ tuổi này mặc dù bị cáo chưa thành niên nhưng theo quy định của pháp luật, bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo hưởng mức án cho người dưới 18 tuổi phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt. Qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1699 gam là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, số imei: 356567082353739 là tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 72K1-296.91, số khung: C6K0FY201491, số máy: 5C6K201502, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 72K1-296.91, số khung: C6K0FY201491, số máy: 5C6K201502 là của anh Nguyễn Văn Đ đăng ký chủ sở hữu. Ngày 21/9/2020, T hỏi mượn xe của anh Đ để đi công việc, anh Đ không biết T dùng xe của mình để đi mua ma túy sử dụng. Anh Đ xin nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên tên Nam (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho T, đề nghị CQĐT Công an TP.Vũng Tàu tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ khoản điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo **Nguyễn Đức T: 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2020;

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt. Qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1699 gam (gói niêm phong số 449 ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu);

- Trả lại bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đỏ, số imei 356567082353739.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 46/BB.THA ngày 04/12/2020.

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Thu Nga**